

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH
KHÁNH HÒA
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 15/9/2025

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bấy Nhuận**

- Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Văn Hoạt**
Ông **Lê Hùng Việt**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Tuấn** – Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa tham gia phiên
tòa: Ông **Bùi Văn Khánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh
Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý
số 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 21/02/2025 về việc “Ly hôn” theo Q đưa vụ án
ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/8/2025 và Quyết định hoãn
phiên tòa số 38/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2025 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Hồ Thị Thu T**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường C, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử
vắng mặt.

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Quang V**, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường B, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn bà Hồ Thị Thu T trình bày:*

- Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Quang Văn tự N tìm hiểu và chung
sống với nhau từ năm 2014, có đăng ký kết hôn và được UBND phường B, tỉnh
Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 73 ngày 28/7/2014.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến tháng 5 năm
2022 giữa hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ
chồng không hợp nhau về quan điểm sống và suy nghĩ. Nay tình cảm vợ chồng
không còn. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án khu vực 2 - Khánh Hòa giải quyết cho bà
được ly hôn với ông Nguyễn Quang V.

- Về con chung: Bà và ông Nguyễn Quang V có một con chung là cháu
Nguyễn Quang L, sinh ngày 04/12/2015. Sau khi ly hôn bà đề nghị Tòa án giao
con chung cho bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà không yêu cầu ông V cấp
dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và giấy triệu tập cho ông Nguyễn Quang V theo đúng quy định pháp luật nhưng ông V không đến Tòa án để làm việc nên không có lời khai.

* *Tại phiên toà:*

- Nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không ghi được ý kiến.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Thu T; về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Hồ Thị Thu T với ông Nguyễn Quang V; về con chung: Giao con chung cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét; về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết, bị đơn không trình bày ý kiến nên không xem xét. Về án phí đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Hồ Thị Thu T có ý kiến đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Quang V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc: “Ly hôn”, do bị đơn là ông Nguyễn Quang V hiện nay đang sinh sống tại phường B, tỉnh Khánh Hòa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Thu T và ông Nguyễn Quang Văn tự N chung sống, có đăng ký kết hôn ngày 28/7/2014 tại UBND phường B, tỉnh Khánh Hòa. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu nhưng về sau thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai

vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Hội đồng xét xử thấy rằng giữa hai vợ chồng tình cảm không còn, không thể hàn gắn được, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T, cho bà T ly hôn ông V để tạo điều kiện cho hai bên ổn định cuộc sống riêng.

[3.2] Về con chung: Bà Hồ Thị Thu T và ông Nguyễn Quang V có một con chung là cháu Nguyễn Quang L, sinh ngày 04/12/2015, bà T yêu cầu Tòa án giao con chung cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu L hiện nay đang ở với mẹ và có nguyện vọng được ở với mẹ, để tạo điều kiện cho cháu được chăm sóc và phát triển tốt nhất nên chấp nhận yêu cầu của bà T. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết, bị đơn vắng mặt không ghi được ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bà T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án).

** Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Hồ Thị Thu T và ông Nguyễn Quang V.

1.2 Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quang L, sinh ngày 04/12/2015 cho bà Hồ Thị Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Nguyễn Quang V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi mọi mặt của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

1.3 Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Bà Hồ Thị Thu T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí tòa án số 0005169 ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Khánh Hòa. Bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

* Quy định:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Hoạt Lê Hùng V1

Nguyễn Bấy N1

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKS nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 2 - Khánh Hòa;
- UBND phường Ba Ngòi, tỉnh Khánh Hòa (số 73 ngày 28/7/2014);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bấy Nhuận

